

CÔNG TY TNHH THIÊN THANH HB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIÊN THANH HB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502494365

3. Ngày thành lập: 07/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 11, Ấp 5, Xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0919044988

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo vệ, camera giám sát; Lắp đặt hệ thống Cửa cuốn, cửa tự động; Dây dẫn chống sét; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung..	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Hoàn thiện công trình phòng cháy chữa cháy	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng kết cấu công trình	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác	4511
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý xe có động cơ khác.	4513
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
9.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy	4541
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý môi giới, ký gửi hàng hóa	4610
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản	4620(Chính)
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu, bia, nước giải khát....	4633
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn các thiết bị phòng cháy chữa cháy; Cung cấp hệ thống camera công nghiệp; xe, máy bơm chữa cháy	4659
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi....	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép...	4669
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Dịch vụ đóng gói	8292
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
27.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
28.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
29.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
30.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

31.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
32.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
33.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Huấn luyện sử dụng thiết bị và các hệ thống phòng cháy chữa cháy;	9639
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản;	6820
38.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Quản lý bất động sản	7020
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn, giám sát xây dựng. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Lập dự án đầu tư. Quản lý dự án xây dựng công trình, dự án xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy	7110
40.	Quảng cáo	7310
41.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế chi tiết hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống camera; Tư vấn, giám sát, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy;	7410
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Bán buôn tổng hợp	4690
45.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
48.	Hoàn thiện sản phẩm dệt Chi tiết: In lụa trên trang phục	1313
49.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Thêu gia công trên vải, thêu các sản phẩm may mặc khác	1391
50.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
51.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
52.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
53.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
54.	In ấn	1811

55.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
56.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
58.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
59.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
60.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
61.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
62.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
65.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
66.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
67.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
68.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
69.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động hoa tiêu, lai dắt, đưa tàu cập bến; Hoạt động của tàu, xà lan, Lash, hoạt động cứu hộ	5222
71.	Bốc xếp hàng hóa	5224
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý vận tải, giao nhận vận chuyển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Logistics	5229
74.	Chuyển phát Chi tiết: Phát chuyển nhanh hàng hóa	5320
75.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
76.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
77.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
78.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia; Quán cà phê, giải khát	5630

79.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê phương tiện phòng cháy chữa cháy, xe chữa cháy, thiết bị chữa cháy như: máy bơm, bình chữa cháy..	7730
80.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
81.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
82.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
83.	Đại lý du lịch	7911
84.	Điều hành tua du lịch	7912
85.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
86.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
87.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
88.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
89.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
90.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
91.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy	3312
92.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
93.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
94.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
95.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
96.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
97.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
98.	Thu gom rác thải độc hại	3812
99.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
100.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
101.	Tái chế phế liệu	3830
102.	Xây dựng nhà để ở	4101
103.	Xây dựng nhà không để ở	4102
104.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
105.	Xây dựng công trình điện	4221
106.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
107.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
108.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng công trình công nghiệp;	4299

109.	Phá dỡ	4311
110.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
111.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
112.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt trong xây dựng;	4752

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: THÁI THI KIM VI

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 29/06/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077182006911

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tư Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp 4, Xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Áp 4, Xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: THÁI THI KIM VI

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 29/06/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077182006911

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tư Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp 4, Xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Áp 4, Xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu